

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NAM BỘ

Địa chỉ: Số 08 Mạc Đĩnh Chi - P Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh.

☎: 38 297 853 – Fax: 38 296 091 ✉: dbthuyvan@kttvnb.vn website: <https://kttvnb.vn>**BẢN TIN DỰ BÁO ĐẶC TRƯNG THỦY TRIỀU 5 NGÀY**

Bản tin số : 023/2026

Thứ Sáu ngày 23 tháng 01 năm 2026

Ngày 05 tháng 12 năm Ất Tỵ

SỐ LIỆU THỰC ĐO									
Lượng mưa (mm)		Mức nước và lưu lượng các hồ chứa ngày 22/01/2026							
Trạm	từ 7h 22/01 đến 7h 23/01	Hồ chứa	Sông	Tỉnh	Mức nước (m)	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng chạy máy (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Ghi chú
Mạc Đĩnh Chi		Trị An	Đồng Nai	Đồng Nai	61.80	135	139	0	
Tân Sơn Hòa		Thác Mơ	Bé	Đồng Nai	215.82	17	91	0	
Nhà Bè		Sr.P.Miêng	Bé	Đồng Nai	71.27	65	72	0	
Vũng Tàu		Dầu Tiếng	Sài Gòn	TPHCM	23.01	136	-	23	
Thủ Dầu I		Sông Ray	Ray	TPHCM	69.03	0.0	9.0	0.0	
		Đá Đen	Xoài	TPHCM	43.99	4.8	3.4	0.8	
		Sông Hoà	Hòa	TPHCM	24.95	0.0	0.1	0.0	
MỨC NƯỚC THỰC ĐO NGÀY 22/01/2026 (m)									
Trạm	Sông/Kênh	Đỉnh triều				Chân triều			
		Mức nước	giờ x.hiện	Mức nước	giờ x.hiện	Mức nước	giờ x.hiện	Mức nước	giờ x.hiện
Vũng Tàu	Biển Đông	3.87	17.00	3.96	3.00	2.80	22.30	1.01	10.00
Tân An	Vàm Cỏ Tây	1.35	20.00	1.29	4.00	0.44	0.00	-0.37	14.30
Bến Lức	Vàm Cỏ Đông	1.19	20.00	1.21	5.30	0.15	0.30	-0.88	13.30
Gò Dầu Hạ	Vàm Cỏ Đông	0.81	23.40	0.88	9.00	0.42	5.20	0.14	16.40
Biên Hòa	Đồng Nai	1.71	20.30	1.59	7.00	0.11	2.00	-1.03	14.30
Thủ Dầu Một	Sài Gòn	1.47	21.10	1.52	7.00	0.47	1.45	-0.68	14.35
Dầu Tiếng	Sài Gòn	1.25	01.00	1.32	11.00	0.54	6.00	-0.05	19.00
Phú An	Sài Gòn	1.38	20.00	1.43	6.00	0.14	0.00	-1.60	13.00
Nhà Bè	Đồng Điền	1.41	18.30	1.40	5.00	ct	ct	-1.68	12.00
MỨC NƯỚC DỰ BÁO (m)									
Trạm	Ngày	Đỉnh triều				Chân triều			
		H	giờ x.hiện	H	giờ x.hiện	H	giờ x.hiện	H	giờ x.hiện
Phú An	23/01	1.37	20.30	1.43	6.00	-0.06	1.00	-1.47	14.00
	24/01	1.36	21.00	1.35	7.00	-0.20	2.00	-1.32	15.00
	25/01	1.34	21.30	1.20	8.00	-0.36	3.00	-1.10	15.00
	26/01	1.30	22.00	1.01	9.00	-0.52	4.00	-0.79	17.00
	27/01	1.26	23.00	0.83	10.00	-0.71	5.00	-0.37	18.00
Nhà Bè	23/01	1.40	19.30	1.41	6.00	-0.04	0.00	-1.53	13.00
	24/01	1.39	20.00	1.33	7.00	-0.18	1.00	-1.35	14.00
	25/01	1.37	20.30	1.17	8.00	-0.37	2.00	-1.06	15.00
	26/01	1.34	21.00	0.99	9.00	-0.59	3.00	-0.68	16.00
	27/01	1.30	22.00	0.81	10.00	-0.83	4.00	-0.20	17.00
Thủ Dầu Một	23/01	1.48	21.30	1.51	8.00	0.38	2.00	-0.61	15.00
	24/01	1.48	22.00	1.43	9.00	0.26	3.00	-0.51	15.30
	25/01	1.46	22.30	1.27	10.00	0.12	4.00	-0.36	16.00
	26/01	1.42	23.00	1.14	11.00	-0.03	5.00	-0.15	16.30
	27/01	1.38	23.30	1.05	12.00	-0.19	6.00	0.13	17.00
Cảnh báo :		Mức nước tại hầu hết các trạm vùng hạ lưu sông Sài Gòn sẽ biến đổi chậm trong 1-2 ngày đầu, sau xuống chậm. Đỉnh triều cao nhất ngày tại trạm Phú An và Nhà Bè ở mức xấp xỉ hoặc trên BĐI sẽ duy trì hết ngày 23/01.							
Ghi chú :		- Mức nước Vũng Tàu lấy theo độ cao số "0" Hải đồ (*) : không có số liệu (-) : không mưa				- Cấp báo động tại: Phú An, Nhà Bè & Thủ Dầu Một: BĐ I : 1.40 m BĐ II : 1.50 m BĐ III : 1.60 m			

Tin phát lúc: 09:04 giờ ngày 23 tháng 1 năm 2026

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin: Trần Huỳnh Thảo